



BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 2 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Quản trị sản xuất - MH1102048

Mã lớp học phần: 24211MH110204801

Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Lê Thành Huy

Ngày thi: 02/04/2025

Giờ thi: 13h30

Phòng thi: A1.11

Giám thị 1: Dương Minh Tâm

Ký tên:

Giám thị 2: Trần Văn Long

Ký tên:

Giám thị 3:

Ký tên:

Giám thị 4:

Ký tên:

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2310030027	Đặng Minh Chiến	21/09/2005		1	7,0	Đạt	C25DDT	
2	2310030007	Trần Thành Chương	16/02/2005		1	7,3	Đạt, phải sa	C25DDT	
3	2310030019	Đoàn Tấn Dũng	31/08/2005		1	7,0	Đạt	C25DDT	
4	2310030024	Đỗ Thành Đạt	11/02/2005		1	7,0	Đạt	C25DDT	
5	2310030012	Trương Văn Đăng	20/08/2004		1	6,3	Sa, phải sa	C25DDT	
6	2310030013	Lê Hoàng Đình	10/04/2005		1	7,0	Đạt	C25DDT	
7	2310030011	Nguyễn Trường Giang	23/11/2005		1	6,8	Sa, phải sa	C25DDT	
8	2310030022	Võ Văn Hiệp	31/03/2005		1	7,0	Đạt	C25DDT	
9	2310040013	Trần Hoàng Huy	20/04/2005		1	7,3	Đạt, phải sa	C25DDT	
10	2310030025	Nguyễn Văn Kha	05/04/2005		1	7,0	Đạt	C25DDT	
11	2310030026	Ngô Hoàng Khang	26/01/2005		1	6,8	Sa, phải sa	C25DDT	
12	2310030009	Nguyễn Đăng Tuấn Kiệt	09/05/2005		1	7,0	Đạt	C25DDT	
13	2310030029	Nguyễn Hữu Lực	02/07/2004		1	7,5	Đạt, tốt	C25DDT	
14	2310030001	Ong Lê Quang Mỹ	13/05/2002		1	7,3	Đạt, phải sa	C25DDT	
15	2310030006	Đỗ Nhật Nguyên	29/04/2004		0			C25DDT	VO
16	2310030014	Lê Trung Nhân	26/10/2005		1	7,0	Đạt	C25DDT	
17	2310030005	Nguyễn Tấn Phong	01/01/2005		1	7,0	Đạt	C25DDT	
18	2310030018	Nguyễn Hiếu Thuận	15/01/2005		1	7,0	Đạt	C25DDT	
19	2310030017	Trà An Thuận	21/12/2005		1	7,0	Đạt	C25DDT	
20	2310030002	Nguyễn Khánh Văn	12/12/2005		1	6,0	Sa	C25DDT	
21	2210030014	Phạm Văn Vi	28/07/2002		1	7,0	Đạt	C24DDT	
22	2310030016	Nguyễn Anh Vũ	20/06/2005		1	6,5	Sa, tốt	C25DDT	
23	2310030004	Phạm Thanh Vũ	19/04/2005		1	6,0	Sa	C25DDT	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 22 vắng thi: 1. Số bài thi/Số tờ: 22 /

Số sinh viên đạt: 22 Tỷ lệ đạt: 100 %

Ngày 03 tháng 4 năm 2025

TRƯỜNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

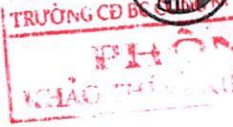
ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 03 tháng 04 năm 2025

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Lê Thành Huy



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Quản trị sản xuất - MH1102048

Mã lớp học phần: 24211MH110204801 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Lê Thành Huy - (02051)

Ngày thi: 25/03/2025 Giờ thi: 14h00 Phòng thi: A19

Giám thị 1: Lê Thành Huy Ký tên:

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Chương	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310030007	Trần Thành	Chương	16/02/2005	C25DDT		7,0	Baý	
2	2310030024	Đỗ Thành	Đạt	11/02/2005	C25DDT		7,0	Baý	
3	2310030012	Trương Văn	Đăng	20/08/2004	C25DDT		7,0	Baý	
4	2310030011	Nguyễn Trường	Giang	23/11/2005	C25DDT		7,0	Baý	
5	2310040013	Trần Hoàng	Huy	20/04/2005	C25DDT		7,0	Baý	
6	2310030009	Nguyễn Đăng Tuấn	Kiệt	09/05/2005	C25DDT		7,0	Baý	
7	2310030029	Nguyễn Hữu	Lực	02/07/2004	C25DDT		8,0	Tam	
8	2310030001	Ong Lê Quang	Mỹ	13/05/2002	C25DDT		8,0	Tam	
9	2310030014	Lê Trung	Nhân	26/10/2005	C25DDT		7,0	Baý	
10	2310030021	Lê Huy	Tuấn	29/12/2005	C25DDT				
11	2310030002	Nguyễn Khánh	Văn	12/12/2005	C25DDT		7,0	Baý	
12	2310030016	Nguyễn Anh	Vũ	20/06/2005	C25DDT		7,0	Baý	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 11 vắng thi : 1 Số bài thi : 11 / _____.

Ngày: 25 tháng 3 năm 2025

TRƯỜNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 25 tháng 03 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Lê Thành Huy



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Quản trị sản xuất - MH1102048

Mã lớp học phần: 24211MH110204801 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Lê Thành Huy - (02051)

Ngày thi: 05/03/2025 Giờ thi: 14h00 Phòng thi: 71.9

Giám thị 1: Lê Thành Huy Ký tên: LTH

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Chiến	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310030027	Đặng Minh	Chiến	21/09/2005	C25DDT	<u>Đ</u>	7,0	Baý	
2	2310030019	Đoàn Tấn	Dũng	31/08/2005	C25DDT	<u>Đ</u>	8,0	Tam	
3	2310030013	Lê Hoàng	Đỉnh	10/04/2005	C25DDT	<u>Đ</u>	7,0	Baý	
4	2310030022	Võ Văn	Hiệp	31/03/2005	C25DDT	<u>M</u>	7,3	Baý baý ba	
5	2310030025	Nguyễn Văn	Kha	05/04/2005	C25DDT	<u>N</u>	8,0	Tam	
6	2310030026	Ngô Hoàng	Khang	26/01/2005	C25DDT	<u>N</u>	7,5	Baý baý	
7	2310030006	Đỗ Nhật	Nguyên	29/04/2004	C25DDT	<u>N</u>	8,0	Tam	
8	2310030005	Nguyễn Tấn	Phong	01/01/2005	C25DDT	<u>N</u>	7,3	Baý baý	
9	2310030018	Nguyễn Hiếu	Thuận	15/01/2005	C25DDT	<u>N</u>	7,5	Baý baý	<u>LTH</u>
10	2310030017	Trà An	Thuận	21/12/2005	C25DDT	<u>T</u>	7,3	Baý baý	
11	2310030004	Phạm Thanh	Vũ	19/04/2005	C25DDT	<u>P</u>	7,0	Baý	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 11 vắng thi: 0 Số bài thi: 11 / _____

Ngày 06 tháng 02 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 06 tháng 02 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Lê Thành Huy



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Quản trị sản xuất - MH1102048

Mã lớp học phần: 24211MH110204801 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Lê Thành Huy - (02051)

Ngày thi: 05/10/2025 Giờ thi: 8h00 Phòng thi: A1.9

Giám thị 1: Lê Thành Huy Ký tên: LT

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210030014	Phạm Văn Vĩ	28/07/2002	C24DDT	<u>LT</u>	<u>7,5</u>	<u>Bảy rưỡi</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 1 vắng thi: 0. Số bài thi: 1 / _____.

Ngày 05 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 05 tháng 10 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Quản trị sản xuất - MH1102048

Mã lớp học phần: 24211MH110204801 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Lê Thành Huy - (02051)

Ngày thi: 12/03/2025 Giờ thi: 14h00 Phòng thi: A1.9

Giám thị 1: Lê Thành Huy Ký tên:

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Chương	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310030007	Trần Thành	Chương	16/02/2005	C25DDT		6,8	Sau phải tạo	
2	2310030024	Đỗ Thành	Đạt	11/02/2005	C25DDT		7,3	Sau phải tạo	
3	2310030012	Trương Văn	Đang	20/08/2004	C25DDT		6,8	Sau phải tạo	
4	2310030011	Nguyễn Trường	Giang	23/11/2005	C25DDT		6,8	Sau phải tạo	
5	2310040013	Trần Hoàng	Huy	20/04/2005	C25DDT		7,0	Bây	
6	2310030009	Nguyễn Đăng Tuấn	Kiệt	09/05/2005	C25DDT		7,3	Bây phải tạo	
7	2310030029	Nguyễn Hữu	Lực	02/07/2004	C25DDT		7,5	Bây phải tạo	
8	2310030001	Ong Lê Quang	Mỹ	13/05/2002	C25DDT		7,0	Bây	
9	2310030014	Lê Trung	Nhân	26/10/2005	C25DDT		7,0	Bây	
10	2310030021	Lê Huy	Tuấn	29/12/2005	C25DDT				
11	2310030002	Nguyễn Khánh	Văn	12/12/2005	C25DDT		6,8	Sau phải tạo	
12	2310030016	Nguyễn Anh	Vũ	20/06/2005	C25DDT		6,8	Sau phải tạo	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 11 vắng thi: 1. Số bài thi: 11 / _____.

Ngày 13 tháng 03 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 13 tháng 03 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Quản trị sản xuất - MH1102048

Mã lớp học phần: 24211MH110204801 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Lê Thành Huy - (02051)

Ngày thi: 22/03/2025 Giờ thi: 14h00 Phòng thi: A1.9

Giám thị 1: Lê Thành Huy Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Chiến	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310030027	Đặng Minh	Chiến	21/09/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	7,0	Baý	
2	2310030019	Đoàn Tấn	Dũng	31/08/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	7,3	Baý, Nổi b	
3	2310030013	Lê Hoàng	Đỉnh	10/04/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	7,0	Baý	
4	2310030022	Võ Văn	Hiệp	31/03/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	7,0	Baý	
5	2310030025	Nguyễn Văn	Kha	05/04/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	7,0	Baý	
6	2310030026	Ngô Hoàng	Khang	26/01/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	7,0	Baý	
7	2310030006	Đỗ Nhật	Nguyên	29/04/2004	C25DDT	<u>[Signature]</u>	7,3	Baý, Nổi b	
8	2310030005	Nguyễn Tấn	Phong	01/01/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	6,8	Sau Nổi b	
9	2310030018	Nguyễn Hiếu	Thuận	15/01/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	7,0	Baý	
10	2310030017	Trà An	Thuận	21/12/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	7,0	Baý	
11	2310030004	Phạm Thanh	Vũ	19/04/2005	C25DDT	<u>[Signature]</u>	7,0	Baý	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 11 vắng thi: 0. Số bài thi: 11 / 1.

Ngày: 13 tháng 03 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 13 tháng 03 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Lê Thành Huy



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Quản trị sản xuất - MH1102048

Mã lớp học phần: 24211MH110204801 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Lê Thành Huy - (02051)

Ngày thi: 12/04/2025 Giờ thi: 14h00 Phòng thi: A1.9

Giám thị 1: Lê Thành Huy Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210030014	Phạm Văn Vĩ	28/07/2002	C24DDT	<u>[Signature]</u>	<u>7.0</u>	<u>Đạt</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 1 vắng thi: 0 . Số bài thi: 1 / _____.

Ngày: 12 tháng 04 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 12 tháng 04 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Lê Thành Huy